	TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG THƯƠNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH KHOA CÔNG NGHỆ HÓA HỌC BỘ MÔN CÔNG NGHỆ HỮU CƠ – MỸ PHẨM	

Tp.HCM, ngày 09 tháng 01 năm 2026

BIÊN BẢN HỌP THỐNG NHẤT GIẢNG DẠY

MÔN HÓA HỮU CƠ

Thời gian: 10h00 ngày 01/01/2026

Địa điểm: Văn phòng khoa

Chủ trì: Nguyễn Thị Hồng Anh

Thành phần CBGD: Cô Nguyễn Thị Hồng Anh, Thầy Mai Hùng Thanh Tùng, Cô Phan Thị Thanh Diệu, Cô Lê Thuý Nhung, Thầy Nguyễn Cao Hiền; Thầy Giang Ngọc Hà, Thầy Tán Văn Hậu, Cô Lê Thị Hồng Thúy, Cô Nguyễn Thị Lương

Nội dung: - Thống nhất giảng dạy & phương pháp đánh giá của môn Hóa hữu cơ

- Phân công công việc

1. TÌNH HÌNH GIẢNG VIÊN VÀ SINH VIÊN

Stt	Họ và tên GV	Bộ môn	Số lớp phụ trách	Đối tượng SV
1.	PGS.TS. Nguyễn Thị Hồng Anh	CNHC-MP	2	16DHHH; 16DHVL; 16DHSH
2.	PGS. TS. Mai Hùng Thanh Tùng	CNHC-MP	4	
3.	TS. Giang Ngọc Hà	CNVL	2	
4.	TS. Phan Thị Thanh Diệu	CNHC-HMP	2	
5.	TS. Lê Thị Hồng Thuý	CNHC-HMP	1	
6.	TS. Nguyễn Thị Lương	CNHC-HMP		
7.	TS. Lữ Thị Mộng Thy	CNHC-HMP	4	
8.	TS. Nguyễn Cao Hiền	CNHC-HMP	8	
9.	ThS. Tán Văn Hậu	CNHC-HMP	1	
10.	ThS. Lê Thúy Nhung	CNHC-HMP	3	
			Tổng số lớp: 27	

2. NỘI DUNG THỐNG NHẤT

2.1. Tài liệu giảng dạy

[1]. Phan Thanh Sơn Nam, Giáo trình Hóa hữu cơ, Đại học quốc gia Tp. HCM, 2018.
[2]. Lê Minh Trí, Nguyễn Minh Hiền, Giáo trình Hóa hữu cơ, Đại học quốc gia Tp. HCM, 2021.

[3]. Đặng Như Tại, Ngô Thị Thuận, Hóa học hữu cơ tập 1,2, Bộ giáo dục Việt Nam, 2010. [3]. Phan Thanh Sơn Nam, Bài tập hóa học hữu cơ, Đại học quốc gia Tp. HCM, 2008.

[4]. Nguyễn Kim Phi Phụng, Hóa học hữu cơ : Bài tập - Bài giải, Đại học quốc gia Tp. HCM, 2006.

[5]. Jonathan Clayden, Nick Greeves, and Stuart Warren, Organic Chemistry, Oxford University Press Inc., New York, 2012

2.2. Nội dung giảng dạy

- Nội dung và thời lượng theo đề cương năm 2025 cập nhật lần 1;

STT	Tên chương/bài	Chuẩn đầu ra của học phần [3]	Phân bố thời gian *(tiết/giờ)* [4]					
[1]	[2]		Lý thuyết	Trọng số (%)	TN/TH	Trọng số (%)	Tự học	Trọng số (%)
1	Các khái niệm trong hóa học hữu cơ	CLO1.1(C2)	6	13	0	0	14	13
2	Các loại hiệu ứng điện tử	CLO1.2(C2)	4	9	0	0	9	9
3	Cơ chế phản ứng	CLO1.3(C2)	6	13	0	0	14	13
4	Alkane	CLO1.1(C2); CLO1.2(C2); CLO1.3(C2)	2	4	0	0	5	4
5	Alkene	CLO1.1(C2); CLO1.2(C2); CLO1.3(C2)	2	4	0	0	5	4
6	Alkyne	CLO1.1(C2); CLO1.2(C2); CLO1.3(C2)	3	7	0	0	7	7
7	Arene	CLO1.1(C2); CLO1.2(C2); CLO1.3(C2)	3	7	0	0	7	7
8	Dẫn xuất halogen và hợp chất cơ Magnesium	CLO1.1(C2); CLO1.2(C2); CLO1.3(C2)	4	9	0	0	9	9

9	Alcol, phenol	CLO1.1(C2); CLO1.2(C2); CLO2(P2)	4	9	0	0	9	9
10	Aldehyde, ketone	CLO1.1(C2); CLO1.2(C2); CLO2(P2)	4	9	0	0	9	9
11	Carboxylic acid và dẫn xuất	CLO1.1(C2); CLO1.2(C2); CLO2(P2)	4	9	0	0	9	9
12	Amine, muối diazonium và hợp chất azo	CLO1.1(C2); CLO1.2(C2); CLO2(P2)	3	7	0	0	7	7
Tổng			**45**	**100**	**0**	**0**	**105**	**100**

Nội dung cập nhật lưu ý giảng dạy mức độ 2 tránh quá sâu quá không kịp thời gian phân bố chương trình và tạo sự đồng đều các lớp học.

2.3. Phương pháp giảng dạy:

Phương pháp giảng dạy	**Phương pháp học tập**	**Nhóm CĐR của học phần**			
		Kiến thức	**Kỹ năng cá nhân**	**Kỹ năng tương tác/nhóm**	**Năng lực thực hành nghề nghiệp**
		CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3	**CLO2**	**CLO2**	
Diễn giảng	Lắng nghe, đối chiếu	X			
Minh hoạ	Đối chiếu, so sánh	X			
Đặt vấn đề	Giải quyết vấn đề	X	X		
Phát vấn	Động não		X		
Làm việc nhó m	Làm việc nhóm		X	X	

Điều chỉnh so với đề cương thêm phần kỹ năng tương tác nhóm

2.4. Đánh giá môn học và CLO

- Phân tích CLO theo mẫu chung của nhóm GD, báo cáo kết quả cuối HK theo kế hoạch của khoa.

Mẫu Phân tích CLO

Hình thức đánh giá [1]	Thời điểm [2]	Chuẩn đầu ra [3]	Tỉ lệ (%) [4]	Thang điểm/ Rubric [5]
QUÁ TRÌNH			**50**	
Làm bài tập cá nhân 1	**Sau khi học chương 1, 2, 3**	CLO1.1, CLO1.2	**40** **10**	**Theo thang điểm của bài tập**
Làm bài tập cá nhân 2/Nhóm	**Suốt quá trình học**	CLO1.3, CLO2	**10** **40**	**Rubric H_2_31**
THI CUỐI KỲ/ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ			**50**	
Nội dung bao quát tất cả các chương của học phần: **- Chương 3: 15% câu hỏi** **- Chương 4: 10% câu hỏi** **- Chương 5: 10% câu hỏi** **- Chương 6: 10% câu hỏi** **- Chương 7: 10% câu hỏi** **- Chương 8: 10% câu hỏi** **- Chương 9: 10% câu hỏi** **- Chương 10: 10% câu hỏi** **- Chương 11: 10% câu hỏi** **- Chương 12: 5% câu hỏi**	**Sau khi kết thúc học phần**	CLO1.1 , CLO1.2 , CLO1.3	**20** **30** **50**	**Theo thang điểm của đề thi**

3. Dự kiến tổ chức kiểm tra – thi

a. Tổ chức cho SV kiểm tra thông qua đề chung

STT	Công việc	Phân công	Thời hạn	Nơi thực hiện
1	SV làm Bài tập 1 sau học hết chương 1 - 3	- C. Hồng Anh thiết lập đề trên Elearning - GV hướng dẫn SV thực hiện	Sau buổi học hết chương 3	Elearning – trong lớp **“KT chung Hóa Hữu cơ”**
2	SV làm Bài tập 2	- GV hướng dẫn SV thực hiện và sử dụng chemdraw để vẽ công thức viết phương trình	Sau học hết chương 1 - 9 bắt đầu thực hiện	Làm bài tập theo nhóm

b. Bài thi cuối kỳ

- **Đề thi dự kiến:**

Chương	Số câu hỏi trắc nghiệm dự kiến (0.25 đ/1 câu)					CLO		
	Dễ	Trung bình	Khó	Rất khó	Tổng	CLO1.1	CLO1.2	CLO1.3
3		4	1				2	3
4		3	1			1	1	2
5		3	1			1	1	2
6		2	2			1	1	2
7		2	2			1	1	2
8		2	2			1	1	2
9		3	2			1	2	2
10		2	2			1	1	2
11		3	1			1	1	2
12		1	1				1	1
Số câu		**25**	**15**	**0**	**40**	**8**	**12**	**20**

4. Kế hoạch điều chỉnh

4.1. Trợ giảng môn Hóa hữu cơ

Trợ giảng hướng dẫn bài tập cho SV vào các buổi tối, lịch làm việc của trợ giảng sẽ thông báo đến các lớp sau.

4.2. PHÂN CÔNG soạn câu hỏi đề thi và nhập ngân hàng đề trên Elearning, phần mềm O2

Stt	Công việc	Phân công	Thời hạn
1.	**Soạn đề tự luận KT quá trình:** Chương 1-9, có sử dụng phần mềm vẽ chemdraw	1 câu/1GV	**05/02/2026**
2.	Soạn đề KT trắc nghiệm trên Elearning chuong 1-3	5 câu/1GV	07/02/2026
3.	Bổ sung ngân hàng đề: các câu hỏi mức độ dễ (Biết/Hiểu) chương 3-11	5 câu/1GV	22/03/2026
4.	Nhập đề lên phần mềm O2	- C.Diệu	30/03/2026
5.	Kiểm tra đề nhập lên O2	C.Diệu, C.Hồng Anh	05/04/2026
6.	Nộp ngân hàng đề thi	C.Diệu	13/04/2026

Cuộc họp kết thúc lúc 11h00 cùng ngày.

Chủ trì

Nguyễn Thị Hồng Anh